

Số: 4755/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
tỉnh Quảng Ninh năm 2021

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 01- CTr/TU ngày 09/10/2020 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 301/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 127/TTr-SNV ngày 30/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2021.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tổng hợp và báo cáo việc thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- VPCP, Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- V0, V2 - 5, TH4, KSTT, TH1;
- Lưu VT, TH1.

KH5_3b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Kháng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2021

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4755/QĐ-UBND ngày 23/12/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 01- CTr/TU ngày 09/10/2020 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025; Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Công văn số 6459/BNV ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và báo cáo cải cách hành chính năm 2021; căn cứ tình hình thực tế của tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 - 2025; Chương trình hành động số 01- CTr/TU ngày 09/10/2020 về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV nhiệm kỳ 2020 -2025. Trong đó, năm 2021 tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Xây dựng Đề án cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận một cửa hiện đại cấp xã;

- Thực hiện hiệu quả việc phân cấp, ủy quyền, làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cá nhân, đơn vị;

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật; giữ vững vị trí nhóm đầu cả nước về các chỉ số PCI, PAR INDEX, SIPAS và PAPI.

- Gắn kết công tác cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, địa phương; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ

cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để cải cách hành chính là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2021.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

1. Cải cách thể chế

(1) Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL; đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền ban hành đều được thẩm định theo đúng trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian quy định.

(2) Triển khai thực hiện tốt các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật và kịp thời xử lý và kịp thời kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

(3) Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành với các quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương.

(5) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư tiềm năng đầu tư vào tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng có hiệu quả nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

(6) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/1/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Khuyến khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển mạnh kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Cải cách thủ tục hành chính

(1) Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa tối đa các thủ tục hành chính (TTHC), đặc biệt là các TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền; trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện TTHC đạt trên 90%.

(2) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện và Bộ phận một cửa hiện đại cấp xã. Thực hiện phân cấp, ủy quyền, làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cá nhân, các cơ quan, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thực hiện các

thủ tục hành chính theo hướng “tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu và trả kết quả tại Trung tâm” đảm bảo thời gian giải quyết theo quy trình.

(3) Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc công bố, niêm yết, công khai thủ tục hành chính theo quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng dịch vụ công Quốc gia và tại nơi tiếp nhận, giải quyết hồ sơ liên quan đến thủ tục hành chính.

(4) Thực hiện nghiêm quy chế làm việc tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công cấp huyện để xử lý công việc đảm bảo thời gian quy định. 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) trên địa bàn tỉnh được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và được kiểm soát chặt chẽ qua phần mềm giải quyết TTHC. Đảm bảo 100% Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công cấp huyện.

(5) Rà soát, bổ sung, hoàn thiện một số chức năng hỗ trợ trong giao dịch trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đảm bảo thuận tiện, dễ sử dụng cho người dân, doanh nghiệp khi khai thác, sử dụng; phấn đấu hết năm 2021, hầu hết các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến mức độ 4.

(6) Thực hiện nghiêm việc xử lý trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm liên đới đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra việc cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp của mình có hành vi gây những phiền hà trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

(7) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

(1) Tiếp tục rà soát, kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo đồng bộ, tinh gọn, hiệu quả theo Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 179/KH - UBND ngày 19/10/2020 về thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Kế hoạch số 440-KH-TU ngày 04/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

(2) Thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, các quy định, quy chế làm việc và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, nhất là mô hình thí điểm hợp nhất cơ quan tổ chức - nội

vụ, cơ quan Ủy ban kiểm tra – thanh tra ... Triển khai Đề án “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tỉnh Quảng Ninh theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”.

(3) Rà soát, phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập. Tiếp tục giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

(4) Triển khai rà soát, sắp xếp thực hiện đúng quy định về sử dụng biên chế hành chính nhà nước và quy định về số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

4. Cải cách công vụ

(1) Triển khai thực hiện việc bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt, thực hiện tuyển dụng công chức tại cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức đảm bảo đúng quy định.

(2) Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 2883/KH-UBND ngày 17/7/2019 về triển khai thực hiện Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án Văn hóa công vụ; Quyết định số 2941/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2019-2025.

(3) Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trong và ngoài nước; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, gắn với rà soát, bổ sung quy hoạch, luân chuyển CBCCV.

(4) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm bố trí, sử dụng công chức, viên chức thực sự khoa học, dân chủ, đúng pháp luật, đúng người, đúng việc.

(5) Thực hiện chuyển đổi, chuẩn hóa, tích hợp cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của tỉnh theo Quyết định 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh.

5. Cải cách tài chính công

(1) Xây dựng quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương; định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương ổn định ngân sách 2022 - 2025.

(2) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Ngân sách nhà nước 2015; đổi mới hoạt động điều hành thu, chi ngân sách, phương án huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

(3) Thực hiện công khai, minh bạch dự toán ngân sách nhà nước; các thủ tục cấp, quyết toán kinh phí theo đúng quy định tại Thông tư số 343/2016/TT-BTC và Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính.

(4) Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về chế độ tự chủ đối với các cơ quan hành chính; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về chế độ tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

(5) Rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị để phân loại, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính giai đoạn 2021-2023 cho các đơn vị sự nghiệp công lập khối tỉnh quản lý theo hướng giao tăng mức tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp;

(6) Tiếp tục đổi mới công tác cấp phát, phân bổ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thông qua cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

(7) Thực hiện sắp xếp chuyển đổi mô hình hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

(1) Xây dựng và triển khai Đề án chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030. Năm 2021 tỉnh Quảng Ninh cơ bản hoàn thành, chuyển đổi số toàn diện trong các cơ quan hành chính các cấp.

(2) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác CCHC; tăng tỷ lệ giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 8050/UBND-XD6 ngày 24/11/2020 và dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

(3) Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc, công tác kiểm tra việc thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

(4) Hoàn thiện hệ thống thông tin một cửa điện tử, cổng dịch vụ công các cấp kết nối với Cổng dịch vụ công Quốc gia; quản lý, khai thác vận hành hiệu quả Trung tâm điều hành thành phố thông minh của tỉnh.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

(1) Triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh năm 2020 và triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; Triển khai điều tra khảo sát đánh giá Chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện tỉnh Quảng Ninh năm 2020. Tổ chức Hội nghị công bố Chỉ số CCHC và SIPAS của các sở, ban, ngành, địa phương và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

(2) Tăng cường tuyên truyền đến người dân về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết TTHC ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

(3) Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra công tác CCHC, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

(4) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, nội dung CCHC; các chủ trương, chính sách liên quan đến CCHC; kết quả đạt được trong CCHC đến mọi người dân, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

(có phụ lục biểu chi tiết nội dung đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

(1) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị, địa phương để triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị phù hợp với đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; chủ động thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thường xuyên trong năm 2021 theo chức năng, nhiệm vụ được giao, đồng thời thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2021 của Tỉnh.

(2) Tiếp tục thực hiện rà soát, trình công bố các TTHC thuộc thẩm quyền, kịp thời cập nhật các TTHC trên trang Dịch vụ công và Trang/Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị địa phương.

(3) Tăng cường công tác tự thanh tra, kiểm tra về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ - cơ quan Thường trực công tác cải cách hành chính) về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của đơn vị, địa phương (định kỳ hàng quý và năm) đảm bảo theo đúng nội dung hướng dẫn và thời gian quy định.

(4) Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; Mở rộng các hình thức tuyên truyền; chủ động phối hợp với Trung tâm Truyền thông tỉnh thực hiện các tin, bài, phóng sự về công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

2.1. Sở Nội vụ

Sở Nội vụ - Cơ quan Thường trực công tác cải cách hành chính của tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và xây dựng dự thảo báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Nội vụ về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh, đảm bảo chất lượng, thời gian theo yêu cầu tại văn bản số 6459/BNV-CCHC ngày 07/12/2020 của Bộ Nội vụ.

2.2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính gồm: Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh và các Sở: Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Khoa học công nghệ, Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các nội dung được giao chủ trì; chủ động phối hợp với Sở Nội vụ kiểm tra các nội dung cải cách hành chính và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ, cơ quan Thường trực công tác cải cách hành chính của tỉnh) về các nội dung cải cách hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được phân công đảm bảo thời gian theo quy định (định kỳ hàng quý, 6, 9 tháng và năm).

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công Tỉnh

(1) Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Giám sát việc cử cán bộ được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

(2) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục hành chính thực hiện “tiếp nhận, thẩm định và phê duyệt, đóng dấu và trả kết quả” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Trung tâm Hành chính công các huyện, thị xã, thành phố.

4. Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn Tỉnh

(1) Chủ động triển khai có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính của ngành, đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ cải cách các thủ tục hành chính có liên quan, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả phục vụ công dân và tổ chức trên địa bàn tỉnh.

(2) Tích cực thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách hành chính; mở rộng các hình thức tuyên truyền; chủ động phối hợp với Trung tâm Truyền thông tỉnh và các đơn vị có liên quan thực hiện các tin, bài, phóng sự về công tác cải cách hành chính tại cơ quan, ngành mình.

(3) Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện quy định xác định Chỉ số cải cách hành chính của

các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 15/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Trung tâm truyền thông tỉnh

(1) Đổi mới, đa dạng hóa các chuyên đề, tin tức cải cách hành chính hàng tuần; chủ động phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác cải cách hành chính hàng tháng trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ninh và Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

(2) Nâng cao hơn nữa chất lượng chuyên trang cải cách hành chính; kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về cải cách hành chính; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; thực hiện thường xuyên chuyên mục “Chung tay cải cách hành chính” có hiệu quả.

(3) Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác cải cách hành chính thông qua các hình thức, cách làm cụ thể của các cơ quan, đơn vị, địa phương đến toàn thể nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò và hiệu quả của cải cách hành chính.

6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Tỉnh

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Khăng



DANH MỤC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4755/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp		
Nội dung 1: Công tác chỉ đạo, điều hành					
1	Hội thảo xin ý kiến các ngành vào Dự thảo kế hoạch Cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021- 2030 và giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định ban hành Kế hoạch	Quý II, III/2021
2	Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ninh năm 2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì các nội dung CCHC	Quyết định ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 12/2020
3	Xây dựng Đề án cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, giai đoạn 2020 -2025, định hướng đến năm 2030	Sở Nội vụ, Ban Xúc tiến và hỗ trợ đầu tư	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Đề án	Theo Văn bản số 6916/UBND-TH4 ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh
4	Điều tra xã hội học và triển khai chấm điểm bộ chỉ số đánh giá công tác cải cách hành chính tại các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh năm 2020	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì theo từng nội dung CCHC liên quan	Báo cáo kết quả điều tra xã hội học	Tháng 02/2021
5	Triển khai xác định chỉ số đánh giá kết quả CCHC của các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh năm 2020	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành được giao nhiệm vụ chủ trì theo từng nội dung CCHC liên quan	Quyết định công bố của UBND tỉnh	Tháng 03/2021
6	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương năm 2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra	Tháng 4/2021 Tháng 9/2021

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp		
7	Xây dựng và triển khai điều tra đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) theo Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo kết quả đo lường	Tháng 3/2021
8	Triển khai điều tra khảo sát đánh giá Chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện năm 2020	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch kiểm tra - Báo cáo kết quả đo lường	Tháng 1/2021 Tháng 3/2021
9	Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch của UBND tỉnh	Tháng 01/2021

Nội dung 2: Cải cách thể chế

1	Tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội thông qua	Sở Tư pháp	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Các Sở, ban ngành	Quyết định phê duyệt danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết mới được Quốc hội thông qua	Theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp
2	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tư pháp	Các Sở, ban ngành	Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Tháng 2/2021 Năm 2021
3	Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các cấp ban hành để sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Các Sở, ban ngành; UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Nhiệm vụ thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp		
Nội dung 3: Cải cách thủ tục hành chính					
1	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2021	Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Tháng 1/2021 Nhiệm vụ thường xuyên
2	Trình UBND tỉnh quyết định công bố TTHC, danh mục TTHC mới, TTHC sửa đổi, TTHC bãi bỏ theo lĩnh vực và quy định ở cả 3 cấp	Các Sở, ban ngành	Các Sở, ngành có liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Khi có sự thay đổi về TTHC của Bộ, ngành, trung ương
3	Rà soát TTHC để đơn giản hóa theo hướng cải tiến quy trình, cách thức thực hiện, thời gian giải quyết TTHC, đảm bảo nhanh gọn, đúng pháp luật, hiệu quả.	Các Sở, ban ngành	Các Sở, ngành có liên quan	Các Quyết định ban hành có TTHC liên quan lĩnh vực, ngành	Nhiệm vụ thường xuyên
Nội dung 4: Cải cách tổ chức bộ máy					
1	Thực hiện Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 05/3/2018 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các Quyết định về kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, quy chế tổ chức và hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai được ban hành	Nhiệm vụ thường xuyên
2	Thẩm định, trình phê duyệt Đề án tinh giản biên chế	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan, UBND cấp huyện, UBND cấp xã		Năm 2021
Nội dung 5: Cải cách công vụ					

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp		
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh năm 2021	Sở Nội vụ	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định ban hành Kế hoạch	Quý I/2021
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyển dụng công chức, thi tuyển viên chức theo nhu cầu của các cơ quan đơn vị, địa phương	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch/ Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2021
3	Tiếp tục triển khai Đề án cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tỉnh, cơ sở dữ liệu đảng viên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Trong năm 2021

Nội dung 6: Công tác cải cách tài chính công

1	Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về chế độ tự chủ đối với các cơ quan hành chính; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về chế độ tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện theo định kỳ	Năm 2021
2	Tiếp tục đổi mới công tác cấp phát, phân bổ ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thông qua cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Việc đấu thầu, đặt hàng thực hiện nhiệm vụ được triển khai thực hiện	Năm 2021

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Trách nhiệm cụ thể		Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
		Đơn vị Chủ trì	Đơn vị phối hợp		
Nội dung 7: Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử					
1	Triển khai Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin tỉnh Quảng Ninh năm 2021;	Sở thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các dự án, nhiệm vụ được phê duyệt được thực hiện đảm bảo tiến độ	Năm 2021
2	Triển khai Đề án chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng năm 2030	Sở thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các dự án,nhiệm vụ được phê duyệt được thực hiện đảm bảo tiến độ	Năm 2021 và các năm tiếp theo
3	Chủ động, tích cực triển khai thực hiện theo Công văn số 8050/UBND-XD6 ngày 24/11/2020 của UBND tỉnh về kế hoạch tăng cường triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh	Các Sở, ban ngành; UBND cấp huyện; Các đơn vị liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan	Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm đạt tỷ lệ theo quy định	Năm 2021 và các năm tiếp theo
4	Tiếp tục triển khai có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001-2015	Các Sở, ban ngành; UBND cấp huyện; Các đơn vị liên quan	Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị liên quan	Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 - 2015 của các cơ quan, đơn vị, địa phương được thực hiện hiệu quả	Nhiệm vụ thường xuyên